

Số: 162/2024/CBTT-BHHC-TCHC

Lào Cai, ngày 22 tháng 03 năm 2024

V/v: Lập danh sách người sở hữu  
chứng khoán để thực hiện chi trả cổ  
tức đợt 1 năm 2023.

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN THUỶ ĐIỆN BẮC HÀ**  
Địa chỉ : Thôn Lùng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.  
Điện thoại : 0214 6294668  
Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Nguyễn Thành Hưng**  
Địa chỉ: Thôn Lùng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.  
Điện thoại: 0989000303

**Loại công bố thông tin:**

24 giờ  Bất thường  Theo yêu cầu  Định kỳ

**Nội dung công bố thông tin:**

Lập danh sách người sở hữu chứng khoán để thực hiện chi trả cổ tức đợt 1 năm 2023.  
Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần thủy  
điện Bắc Hà ngày 22/03/2024 tại đường dẫn: <https://thuydienbacha.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu  
trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- VP HĐQT;
- Lưu TCHC.



**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thành Hưng**

## **THÔNG BÁO**

Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2023

Kính gửi: Ủy Ban chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội  
Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam

Tên Tổ chức phát hành: **Công ty cổ phần Thủy điện Bắc Hà**

Tên giao dịch: Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà

Trụ sở chính: Thôn Lùng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

Điện thoại: +84 214 6294668 Fax: +84 214 6268606

**Chúng tôi thông báo đến Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) ngày đăng ký cuối cùng để để lập danh sách người sở hữu chứng khoán như sau:**

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà

Mã chứng khoán: BHA

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá giao dịch: 10.000 VND

Sàn giao dịch: UPCOM

Ngày đăng ký cuối cùng: 04/04/2024;

Ngày thanh toán cổ tức: 12/04/2024.

### **1. Lý do và mục đích**

- Thanh toán cổ tức đợt 1 năm 2023 bằng tiền mặt;

### **2. Nội dung cụ thể**

Thanh toán cổ tức đợt 1 năm 2023 bằng tiền mặt, cụ thể như sau:

- Tỷ lệ thực hiện: 3%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 300 VN đồng)

- Ngày thanh toán cổ tức: 12/04/2024.

- Đối với chứng khoán đã lưu ký: Người sở hữu cổ phần nhận cổ tức tại thành viên lưu ký chứng khoán mà người sở hữu cổ phần đã đăng ký;

- Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu cổ phần nhận cổ tức tại phòng Tài chính – kế toán Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà, thôn Lùng xa, xã Cốc Ly, huyện

Bắc Hà, tỉnh Lào Cai hoặc chuyển khoản vào tài khoản mà người sở hữu cổ phần đã đăng ký.

Đề nghị VSDC lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:

- Địa chỉ nhận Danh sách (bản cứng): **Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà – Thôn Lũng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.**

- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: **thanhluanvu155@gmail.com**

Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu chứng khoán trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSDC. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- VP HĐQT;
- Lưu TCHC.



**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thành Hưng**

**\* Tài liệu đính kèm**

- Tài liệu chứng minh đã công bố thông tin về việc Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2023 trên trang <https://thuydienbacha.vn>; UBCKNN và Sở GDCK Hà Nội.
- Nghị quyết số 151/2024/NQ-BHHC-HĐQT ngày 21/03/2024 về việc chi trả cổ tức đợt 1 năm 2023.
- Nghị quyết số 150/2023/NQ-BHHC-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2023 Phiên họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Số: 151/2024/NQ-BHHC-HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt phương án chi trả cổ tức đợt 1 năm 2023

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 ngày 17/06/2020;  
Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà năm 2008 và Điều lệ sửa đổi, bổ sung lần 5 đã được thông qua ngày 30/05/2022;

Xét tờ trình số 150/2024/TTr-BHHC-TCKT của Tổng giám đốc ngày 21 tháng 03 năm 2024;

Kết quả phiếu xin ý kiến các Ủy viên HĐQT,

### QUYẾT NGHỊ

**Điều 1.** HĐQT phê duyệt phương án chi trả cổ tức cho các cổ đông Công ty đợt 1 năm 2023 bằng tiền cụ thể như sau:

- Tỷ lệ thực hiện: 3%/cổ phần (1 cổ phần nhận được 300 đồng);
- Ngày đăng ký cuối cùng: 04/04/2024;
- Ngày thanh toán cổ tức: 12/04/2024;
- Địa điểm thực hiện chi trả:

+ Đối với chứng khoán đã lưu ký: Người sở hữu cổ phần nhận cổ tức tại thành viên lưu ký chứng khoán mà người sở hữu cổ phần đã đăng ký;

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu cổ phần nhận cổ tức tại phòng Tài chính – Kế toán Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà, thôn Lùng xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai hoặc được chuyển khoản vào tài khoản mà người sở hữu cổ phần đã đăng ký.

**Điều 2.** HĐQT giao nhiệm vụ cho Tổng giám đốc tổ chức thực hiện chi trả cổ tức đợt 1 năm 2023 đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông (Bà) Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Trưởng phòng, Quản đốc phân xưởng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các UVHĐQT, BKS (bằng email);
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đông Quốc Cường

## NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

*Căn cứ:*

*Luật doanh nghiệp năm 2020 ngày 17/06/2020;*

*Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà;*

*Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ngày 26/04/2023,*

### QUYẾT NGHỊ

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội do Chủ tịch đoàn công bố trước đại hội, cụ thể như sau:

**Nội dung 1.** Thông qua toàn văn Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023, với một số chỉ tiêu chính như sau:

*Kết quả SXKD năm 2022*

<i>TT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>Thực hiện năm 2022</i>
1.	Sản lượng điện thương phẩm	Tr Kwh	343,90
2.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	368,71
3.	Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	0,506
4.	Thu nhập khác	Tỷ đồng	6,07
5.	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	3,433
6.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	167,81
7.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	154,20

*Kế hoạch SXKD năm 2023*

<i>TT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>Kế hoạch 2023</i>
1.	Sản lượng điện thương phẩm	Tr Kwh	301,98
2.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	271,531
3.	Chi phí quản lý vận hành	Tỷ đồng	19,972
4.	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	86,753
5.	Chi phí thường xuyên	Tỷ đồng	8,250
6.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	51,720
7.	Đầu tư quy hoạch TMB	Tỷ đồng	1,4

**Nội dung 2.** Thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động năm 2022 và phương hướng năm 2023 của HĐQT.

Toàn văn nội dung báo cáo đã được Chủ tịch HĐQT trình bày trước đại hội.

**Nội dung 3.** Thông qua toàn văn báo cáo của BKS

Toàn văn nội dung báo cáo đã được Trưởng ban kiểm soát trình bày trước Đại hội.

**Nội dung 4.** Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán quốc tế (iCPA) với một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	1.622.517.227.403
2	Doanh thu thuần	Đồng	368.712.524.675
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	167.811.639.451
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	154.204.181.184

**Nội dung 5.** Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023, với các nội dung sau:

5.1. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

- Công ty TNHH hãng kiểm toán (AASC);
- Công ty TNHH kiểm toán Quốc Tế (iCPA);
- Công ty TNHH kiểm toán TTP (TTP);
- Công ty TNHH kiểm toán CPA.

5.2. Đại hội đồng Cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên.

**Nội dung 6.** Thông qua tờ trình quyết toán thù lao năm 2022 và dự toán thù lao năm 2023 cho các thành viên HĐQT và BKS:

I. Quyết toán thù lao năm 2022 cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

Thù lao năm 2022 đã chi trả: 1.110.000.000 VNĐ;

Trong đó:

- Thù lao HĐQT: 735.000.000 VNĐ
- Thù lao Ban kiểm soát: 375.000.000 VNĐ

II. Dự toán thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023

Mức thù lao của HĐQT và BKS trước thuế TNCN như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao/tháng (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	12.000.000	Kiểm nhiệm
2	Phó chủ tịch HĐQT	10.000.000	Kiểm nhiệm
3	Thành viên HĐQT	8.000.000	Kiểm nhiệm
4	Trưởng BKS	8.000.000	Chuyên trách
5	Thành viên BKS	6.000.000	Kiểm nhiệm

**Nội dung 7.** Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 với một số nội dung chính như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận:

Đơn vị: đồng

1	Lợi nhuận sau thuế 2022	154.204.181.184
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2021 chuyển sang	12.407.648.184
3	Lợi nhuận năm 2022 dùng để phân phối [(1)+(2)]	166.611.862.368

4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (4.5%)	6.939.188.153
5	Trích lập quỹ phúc lợi, khen thưởng (0,5%)	771.020.906
6	Thưởng HĐQT, BKS và BDH của phần chênh lệch lợi nhuận sau thuế giữa phần kế hoạch LN ĐHĐCĐ giao so với LN thực hiện thực tế năm 2022 là $3\% \times (154.204.181.184 - 41.937.464.367)$	3.368.001.505
7	Lợi nhuận còn lại sau thuế để chia cổ tức [(3)-(4)-(5)-(6)]	155.533.618.804
8	Chi cổ tức dự kiến tối thiểu cho các cổ đông (7%)	46.200.000.000
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm sau	109.333.618.804

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào thực tế sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty quyết định tỷ lệ, thời gian chi trả cổ tức năm 2022 theo phương án trên cho phù hợp.

**Nội dung 8.** Thông qua tờ trình thưởng HĐQT, BKS và Ban điều hành vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, với một số nội dung chính như sau:

1. ĐHĐCĐ thưởng cho HĐQT, BKS và Ban điều hành Công ty phần vượt kế hoạch lợi nhuận =  $3\% \times (\text{Lợi nhuận thực hiện} - \text{Lợi nhuận kế hoạch})$ , cụ thể như sau:  $3\% \times (154.204.181.184 - 41.937.464.367) = 3.368.001.505$  đồng.

2. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện tổ chức thưởng cho các thành viên HĐQT, BKS và Ban điều hành phù hợp với Điều lệ, Quy chế Công ty.

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông thống nhất thông qua tại Đại hội này theo đúng Pháp luật và Điều lệ công ty.

**Điều 3.** Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông (đăng trên website Cty);
- Công bố thông tin theo quy định;
- Lưu HĐQT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**CHỦ TỊCH**

**Đông Quốc Cường**

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ



---

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 VÀ  
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

---

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2023



①

②

Kính thưa: Các Quý cổ đông công ty

Thay mặt Ban điều hành Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà (BHHC), Tôi xin trân trọng cảm ơn Quý vị đại biểu, Quý cổ đông đã dành thời gian tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà, sau đây thay mặt Ban điều hành tôi xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 như sau:

## I. Về kết quả hoạt động SXKD năm 2022

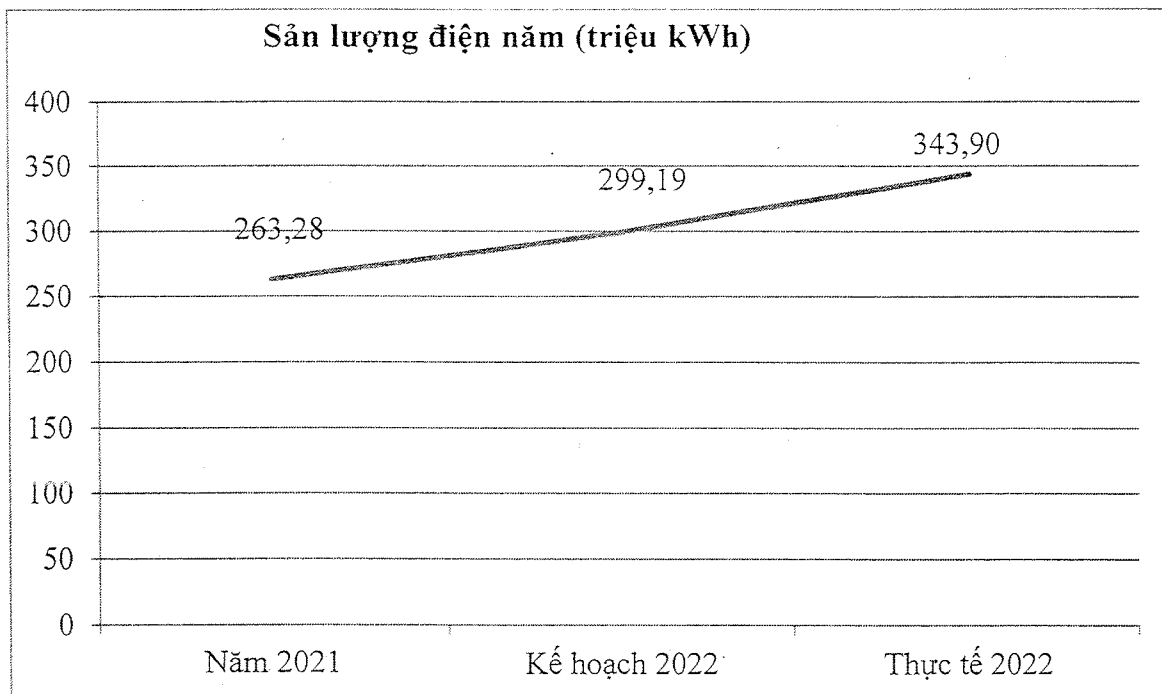
**1. Về công tác vận hành nhà máy năm 2022:** Với diễn biến thủy văn được duy trì ổn định giúp cho việc điều tiết, vận hành hồ chứa thuận lợi. Năm 2022 nền kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những khó khăn và thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; Lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ qua, buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách về tiền tệ làm cho phụ tải tiêu thụ điện giảm mạnh, dẫn đến tác động trực tiếp vào nền kinh tế Việt Nam khiến nhu cầu điện năng sụt giảm, hệ thống điện thừa nguồn vào những tháng cuối năm. Ban điều hành đã vận dụng các biện pháp trong công tác vận hành như: duy trì hồ ở mực nước cao, chạy máy vào những giờ cao điểm giúp cho sản lượng và giá điện tăng.

Sản lượng điện năng thương phẩm cả năm 2022 sản xuất ra đạt 343,90 triệu kWh tăng 11,94% so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty thông qua (được minh họa tại bảng I.1 dưới đây)

**Bảng I.1** Sản lượng điện thương phẩm năm 2022

Năm	Kế hoạch (triệu kWh)	Thực tế (triệu kWh)	% tăng(+)/giảm(-) so với kế hoạch	% tăng (+)/giảm(-) so với năm trước
Năm 2021	307,75	263,28	-14,45%	-19,29%
Năm 2022	299,19	343,90	14,94%	30,62%

**Biểu đồ I.1**



## 2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

Năm 2022, đã chứng kiến kết quả kinh doanh tốt hơn so năm 2021 (do lưu lượng nước về hồ trung bình cao hơn so với các năm đã vận hành) dẫn đến doanh thu tăng, vì vậy lợi nhuận sau thuế từ hoạt động kinh doanh cả năm đạt 154,2 tỷ đồng (tăng 126,65 tỷ đồng so với cùng kỳ năm ngoái 2021) như được minh họa tại bảng I.2 dưới đây:

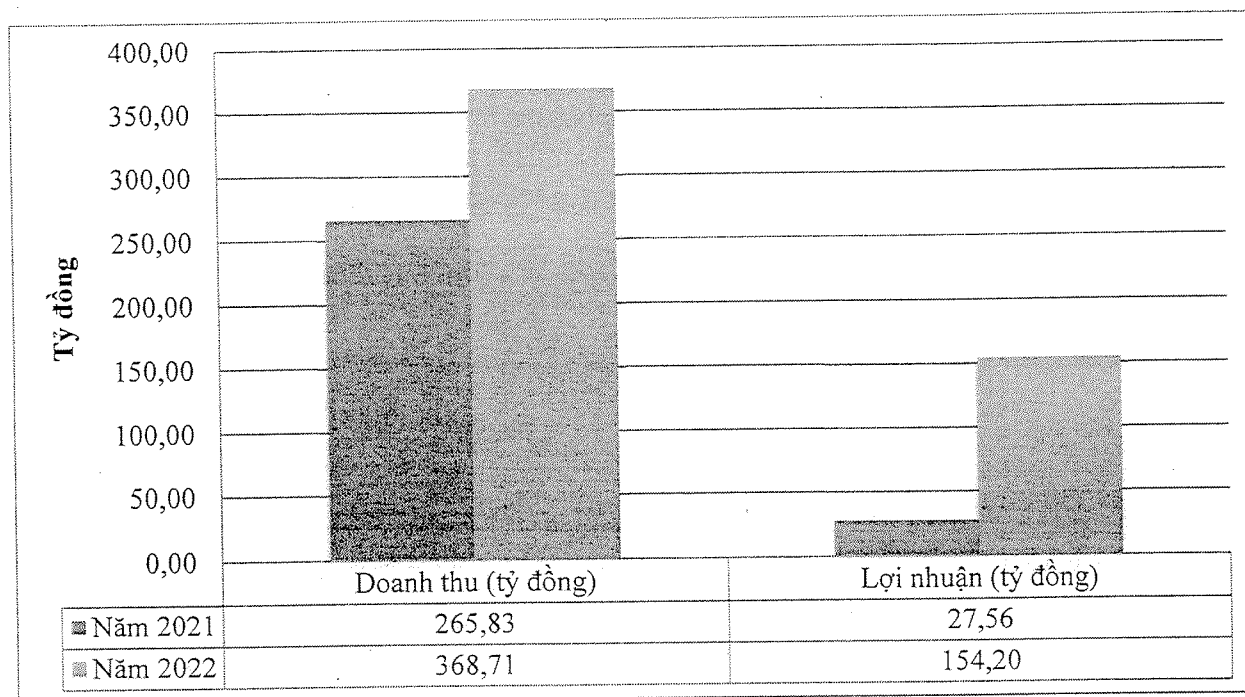
**Bảng I.2.** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cả năm 2022 (đã được kiểm toán)

Chi tiêu	Lũy kế (12 tháng)	
	Năm nay	Năm trước
<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	368.712.524.675	265.825.456.802
2. Các khoản giảm trừ		
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	368.712.524.675	265.825.456.802
4. Giá vốn hàng bán	115.379.230.636	112.840.991.595
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	253.333.294.039	152.984.465.207
6. Thu nhập hoạt động tài chính	506.514.412	453.085.599
7. Chi phí hoạt động tài chính	80.988.701.862	114.917.016.520
Trong đó: Lãi vay	80.661.411.275	92.010.528.853
8. Chi phí bán hàng		
9. Chi phí QLDN	8.472.476.320	6.380.247.119
10. Lợi tức thuần từ SXKD	164.378.630.269	32.140.287.167
11. Thu nhập khác	6.071.500.000	404.944.875
12. Chi phí khác	2.638.490.818	3.360.245.411
13. Lợi nhuận khác	3.433.009.182	-2.955.300.536
14. Tổng lợi nhuận trước thuế	167.811.639.451	29.184.986.631
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	13.607.458.267	1.627.261.603

16. Lợi nhuận sau thuế TNDN

154.204.181.184

27.557.725.028

**Biểu đồ I.2.** Biểu đồ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022**3. Tình hình tài chính****3.1. Các khoản vay và nợ thuê tài chính**

Tính đến hết 31/12/2022, BHHC có các khoản vay và nợ thuê tài chính được liệt kê trong bảng dưới đây

**Bảng I.3.** Các khoản vay và nợ thuê tài chính (số liệu đã được kiểm toán)

Bên cho vay	Tại 31/12/2022	Trong kỳ		Tại 01/01/2022
		Tăng	Giảm	
<b>1. Vay và nợ ngắn hạn</b>				
<b>1.1. Vay và nợ ngắn hạn</b>				
- Ngân hàng TMCP phát triển Hồ Chí Minh - Chi nhánh Lào Cai	790.874.000	19.126.032.447	36.281.234.388	17.946.075.941
<b>2.2 Nợ dài hạn đến hạn trả</b>	75.004.000.000			98.004.000.000
<b>Tổng</b>	<b>75.794.874.000</b>			<b>115.950.000.000</b>
<b>2. Vay dài hạn</b>				
- Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thăng Long	496.698.469.787	78.000.000.000	201.000.000.000	619.698.469.787
- Ngân hàng phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lào Cai	251.051.704.865	32.004.000.000	64.008.000.000	283.055.704.865
<b>Nợ dài hạn đến hạn trả</b>	<b>75.004.000.000</b>			<b>98.004.000.000</b>
- Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thăng Long	43.000.000.000			66.000.000.000

- Ngân hàng phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lào Cai	32.004.000.000			32.004.000.000
<b>Tổng</b>	<b>672.746.174.652</b>	<b>110.004.000.000</b>	<b>265.008.000.000</b>	<b>804.750.174.652</b>

### 3.2. Về các khoản phải trả người bán

Kết thúc Quý IV-2022, BHHC còn nợ phải trả người bán (chủ yếu là nợ các nhà thầu từ giai đoạn thi công xây lắp dự án thủy điện Bắc Hà) như sau:

**Bảng I.4** Các khoản phải trả nhà cung cấp (Số liệu đã được kiểm toán)

Tên đối tác	31/12/2022	31/12/2021
<b>I. Công nợ cũ</b>		
Công ty XD cấp thoát nước & HTKT LICOGI (Licogi2)	886.008.779	986.008.779
Công ty CP đầu tư và Xây dựng số 18		
Công ty LICOGI 20	619.248.529	619.248.529
Công ty CP Viettronic công nghiệp	295.538.883	295.538.883
Tập đoàn điện lực Việt Nam EVN	266.410.607	944.458.050
Các đơn vị nhỏ lẻ	378.702.175	888.455.618
<b>II. Công nợ mới phát sinh</b>		
Công ty TNHH MTV Anh Phong	130.410.000	
Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai	108.788.800	
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.685.107.773</b>	<b>3.783.709.859</b>

**Ghi chú:** số nợ trên chưa tính đến khoản lãi chậm thanh toán giá trị xây lắp hoàn thành của Licogi 18 với số tiền 9,23 tỷ đồng (đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt).

### 4. Tình hình thực hiện đầu tư hoàn thiện nhà máy năm 2022

Thực hiện chủ trương cắt giảm chi phí của HĐQT để hoạt động SXKD được hiệu quả hơn, Ban điều hành đã quán triệt đến các phòng, ban, phân xưởng và từng CBCNV trong Công ty với phương châm kiêm nhiệm và tự thực hiện mọi công việc liên quan đến hoạt động sản xuất như: triển khai chương trình KPI, 5S tới toàn thể CBCNV công ty, tự làm công, cột cờ, khuôn viên, trồng cây xanh, hoa làm đẹp cảnh quan nhà máy... để cắt giảm chi phí. Đồng thời công ty luôn chú trọng đến công tác an toàn và vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ...

Trong năm 2022, do tất cả các xe hiện tại công ty đang sử dụng đều xuống cấp và hư hỏng, niên hạn sử dụng từ năm 2003 đến năm 2009, vì vậy công ty mua sắm một ô tô mới để phục vụ cho công tác sản xuất, vận hành nhà máy đạt hiệu quả và thực hiện các công việc đối nội, đối ngoại.

### II. Tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT năm 2022

Căn cứ vào các Nghị quyết, Quyết định phê duyệt kế hoạch sản lượng điện hàng quý trong năm 2022 trên cơ sở kế hoạch cả năm đã được ĐHĐCĐ, HĐQT thông qua, Ban điều hành đã thực hiện sản xuất điện thương phẩm nhằm vận hành tối ưu lượng nước về hồ và giá thị trường điện bên cạnh việc phù hợp với năng lực của máy móc thiết bị. Mặt khác, năm 2022 nền kinh tế thế giới đối mặt với những khó khăn và thách thức lớn, biến động

nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; Lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ qua, buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách về tiền tệ làm cho phụ tải tiêu thụ điện giảm mạnh, dẫn đến tác động trực tiếp vào nền kinh tế Việt Nam khiến nhu cầu điện năng sụt giảm. Nhưng Ban điều hành đã vận dụng các biện pháp trong công tác vận hành như: duy trì hồ ở mức nước cao, chạy máy ở những giờ giá cao giúp cho sản lượng và giá điện tăng, vì vậy sản lượng điện năng thương phẩm cả năm 2022 sản xuất 343,90 triệu kWh tăng 14,94% so với kế hoạch đã được DHDCD thường niên năm 2022 Công ty thông qua;

Song song với đó, việc tạo ra một môi trường làm việc minh bạch, công bằng, làm việc theo nhóm đã thúc đẩy được người lao động đoàn kết, hăng say với công việc dẫn đến năng suất lao động tăng cao. Minh chứng thuyết phục và biểu hiện rõ nhất là việc giảm chi phí giúp nâng cao hiệu quả kinh doanh trong năm 2022 thông qua việc tự thực hiện nhiều hạng mục công việc không thuê ngoài bao gồm: tự làm công vào nhà máy, cột cờ, trồng cây xanh tại các vị trí đất trống, trang trí làm đẹp cảnh quan nhà máy, nhà điều hành...

Bên cạnh đó, Ban điều hành được sự giúp đỡ quý báu của HĐQT, các Quý cổ đông lớn trong việc chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vướng mắc để mang lại hiệu quả sản xuất cụ thể như sau:

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra bảo dưỡng định kỳ hệ thống thiết bị nhà máy theo từng tuần, tháng kịp thời khắc phục lỗi thiết bị xảy ra trong quá trình vận hành, bảo đảm tổ máy hoạt động ổn định, thông suốt;

- Lập dự toán danh mục thiết bị vật tư phục vụ công tác bảo dưỡng định kỳ năm 2023 đã được HĐQT xem xét, thông qua cho phép mua sắm vật tư phục vụ bảo dưỡng năm 2023;

- Làm việc với Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia để đồng ý với kế hoạch đăng ký sửa chữa bảo dưỡng định kỳ năm 2023, rà soát vật tư, thiết bị, cho mua sắm vật tư tiêu hao thay thế cần thiết để phục vụ kịp thời cho công việc bảo dưỡng các hệ thống: Điều tốc, Kích từ, Tuabin, Máy phát, Hệ thống tự dùng... đáp ứng thời gian dừng máy đã phê duyệt A0;

- Bám sát chỉ đạo của HĐQT về việc vận hành hồ chứa nhà máy thủy điện Bắc Hà theo phương án linh hoạt, hợp lý, giúp tiết kiệm nước nhưng vẫn đáp ứng được tối đa hiệu suất hai tổ máy và sản lượng điện thương phẩm phát lên lưới theo lệnh điều độ của Trung tâm điều độ Quốc gia (A0);

- Thực hiện công tác đối ngoại với các đối tác của Công ty như: Công ty mua bán điện, EVN, Cục Điều tiết điện lực, HDBank, Agribank... nhằm đẩy nhanh công tác thanh toán tiền điện tạo thuận lợi trong việc cân đối dòng tiền hàng tháng, hàng quý của Công ty;

- Sau nhiều lần làm việc với Công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông Nghiệp – Chi nhánh Hà Nội (ABIC Hà Nội) về việc bảo hiểm mọi rủi ro tài sản - hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt - công trình dân dụng đã hoàn thành của nhà máy thủy điện Bắc Hà, ABIC Hà Nội đã chấp nhận bồi thường và BHHC nhận được khoản bồi thường này.

Bên cạnh các nhiệm vụ đã thực hiện, Ban điều hành công ty cũng thường xuyên quan tâm đến các mặt công tác, quản lý để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ kỹ thuật, về mặt tổ chức công ty đã tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối, giảm nhân sự và chi phí quản lý.

### **III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023**

#### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh điện**

Từ thực tế điều hành kinh doanh và công tác phân tích, dự báo, đánh giá lưu lượng nước về hồ trong năm 2023, bên cạnh việc hoàn thành công tác bảo dưỡng định kỳ năm

2023 hai tổ máy, Ban điều hành kính trình ĐHĐCĐ, HĐQT thông qua kế hoạch SXKD năm 2023 như sau:

**Bảng III.1. Kế hoạch sản xuất điện và doanh thu năm 2023**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Sản lượng</b>	<b>kWh</b>	<b>301,950,000</b>	
<b>II</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>VNĐ</b>	<b>346.182.811.610</b>	
1	Doanh thu trước thuế (Chưa bao gồm TNN+MTR)	VNĐ	271.531.557.000	
2	Thuế Tài nguyên nước	VNĐ	28.148.382.900	
3	Phí Môi trường rừng	VNĐ	10.870.200.000	
4	Thuế cấp quyền khai thác nước	VNĐ	4.577.657.720	
5	Thuế Giá trị gia tăng	VNĐ	31.055.013.990	
6	Doanh thu hoạt động tài chính	VNĐ		
<b>III</b>	<b>Thu tiền bán điện</b>	<b>VNĐ</b>	<b>346.182.811.610</b>	
<b>V</b>	<b>Chi phí QLVH Công ty</b>	<b>VNĐ</b>	<b>19.972.747.296</b>	
1	Tiền lương và các khoản theo lương	VNĐ	13.020.389.896	
2	Thù lao HĐQT, BKS	VNĐ	1.252.000.000	
3	Bảo hiểm xã hội, Y tế, Công đoàn...	VNĐ	1.230.777.400	
4	Chi phí điện nước (cả tự dùng NM)	VNĐ	984.000.000	
5	Chi phí Văn phòng	VNĐ	120.000.000	
6	Công tác phí	VNĐ	330.000.000	
7	Chi phí thông tin/ thuê kênh	VNĐ	250.200.000	
8	Chi phí tiếp khách hội họp	VNĐ	765.380.000	
9	Chi phí xăng xe ô tô	VNĐ	300.000.000	
10	Chi phí mua sắm công cụ dụng cụ	VNĐ	1.720.000.000	
<b>VI</b>	<b>Chi Phí thường xuyên</b>	<b>VNĐ</b>	<b>8.250.893.088</b>	
1	Chi phí vận hành đường dây 220KV	VNĐ	260.550.000	
2	Chi phí Bảo hiểm nhà máy	VNĐ	1.200.000.000	
3	Nộp quỹ phòng chống thiên tai		100.000.000	
4	Chi phí sửa chữa bảo dưỡng nhà máy hàng năm	VNĐ	4.010.343.088	
5	Phí quản lý tín dụng	VNĐ	300.000.000	
6	Chi phí hỗ trợ đầu tư điện nông thôn của các nhà đầu tư thủy điện trên địa bàn Lào Cai (theo công văn số 372/TB-VPUBND ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Văn phòng UBND Tỉnh Lào Cai) và tác động môi trường và đời sống dân cư của các thủy điện.	VNĐ	2.380.000.000	

<b>VII</b>	<b>Khấu hao TSCĐ</b>	<b>VNĐ</b>	<b>100.785.379.847</b>	
1	Khấu hao TSCĐ	VNĐ	100.785.379.847	
<b>VIII</b>	<b>Chi phí lãi vay</b>	<b>VNĐ</b>	<b>86.753.339.328</b>	
1	Lãi vay Agribank	VNĐ	58.138.339.328	
2	Lãi vay VDB	VNĐ	24.265.000.000	
3	Lãi vay ngắn hạn HDBank	VNĐ	4.350.000.000	
<b>IX</b>	<b>Trả nợ</b>	<b>VNĐ</b>	<b>248.753.339.328</b>	
<b>A</b>	<b>Trả Agribank</b>		<b>158.138.339.328</b>	
1	Trả nợ gốc Agribank	VNĐ	100.000.000.000	
2	Trả lãi Agribank	VNĐ	58.138.339.328	
3	Trả nợ lãi đọng đã cơ cấu Agribank	VNĐ	10.000.000.000	
<b>B</b>	<b>Trả VDB</b>		<b>56.265.000.000</b>	
1	Trả nợ gốc VDB	VNĐ	32.000.000.000	
2	Trả lãi VDB	VNĐ	24.265.000.000	
<b>C</b>	<b>Trả nợ vay ngắn hạn</b>	<b>VNĐ</b>	<b>34.350.000.000</b>	
1	Trả nợ gốc NH	VNĐ	30.000.000.000	
2	Trả nợ lãi vay NH	VNĐ	4.350.000.000	
<b>X</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>VNĐ</b>	<b>55.769.197.441</b>	
1	Lợi nhuận từ HĐSXKD	VNĐ	55.769.197.441	
2	Lợi nhuận khác	VNĐ		
3	Chi phí khác	VNĐ	1.260.000.000	
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	VNĐ	2.788.459.872	
<b>XI</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>VNĐ</b>	<b>51.720.737.569</b>	
<b>XII</b>	<b>Lợi nhuận còn lại sau khi bù lỗ lũy kế năm trước</b>		-	
1	Trích lập các quỹ (5%)	VNĐ	2.586.036.878.50	
2	Lợi nhuận còn lại dự kiến chia cổ tức	VNĐ	49.134.700.691	
3	Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến)	%	7%	
4	Vốn điều lệ	VNĐ	660.000.000.000	
<b>XIII</b>	<b>Nộp Ngân sách Nhà nước</b>	<b>VNĐ</b>	<b>77.439.714.482</b>	
1	Thuế Tài nguyên nước	VNĐ	28.148.382.900	
2	Phí Môi trường rừng	VNĐ	10.870.200.000	
3	Thuế cấp quyền khai thác nước	VNĐ	4.577.657.720	
4	Thuế Giá trị gia tăng	VNĐ	31.055.013.990	
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	VNĐ	2.788.459.872	
<b>XIV</b>	<b>Lao động và Tiền lương</b>	<b>VNĐ</b>		
1	Tổng số CBCNV	VNĐ	48	



2	Tổng quỹ lương	VNĐ	13.020.389.896	
3	Tỷ trọng tiền lương / Doanh thu	VNĐ	4.8%	
XV	<b>Đầu tư hoàn thiện nhà máy</b>	<b>VNĐ</b>		
1	Đầu tư XDCB	VNĐ	1.381.237.000	Quy hoạch TMB

## 2. Kế hoạch đầu tư hoàn thiện dự án

### 2.1. Phân xây dựng:

Ban điều hành đã chủ động lên phương án hoàn thành hạng mục: Quy hoạch tổng mặt bằng.

### 2.2. Phân thiết bị:

Mua sắm thiết bị thay thế đảm bảo cho tổ máy vận hành an toàn;

## III. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022

Từ thực tế điều hành kinh doanh và các phân tích, đánh giá trên, Ban điều hành nhận thấy diễn biến thủy văn trên lưu vực sông Chảy mùa khô đến sớm hơn so với các năm đã vận hành, dẫn đến lưu lượng nước về hồ những tháng cuối năm 2022 giảm và kéo dài sang các tháng đầu năm 2023. Diễn biến tiêu cực này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch SXKD của BHHC mà đặc biệt là lĩnh vực tài chính sẽ bị mất cân đối trầm trọng;

Ban điều hành tiếp tục kiểm soát chặt chi phí và vận hành tối ưu hồ chứa để có thể sản xuất ra tối đa sản lượng điện tương ứng với lưu lượng nước về hồ, ưu tiên chạy máy vào thời điểm có giá thị trường cao để tối đa hóa doanh thu và lợi nhuận;

Với những nỗ lực đã thực hiện năm 2022, cùng với dự báo về tình hình thủy văn năm 2023, Ban điều hành sẽ tiếp tục khắc phục những khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua toàn văn báo cáo này.

Trân trọng cảm ơn!

### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, Ban kiểm soát để b/c;
- Lưu TCHC.

## TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thành Hưng